**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1**

**MÔN: GD KT & PL LỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số câu** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | **Hoạt động kinh tế của Nhà nước** | Ngân sách nhà nước |  | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  |
| Thuế |  |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  | 1 |  |
| 2 | **Hoạt động sản xuất kinh doanh** | Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh |  | 1 |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  |
| Tín dụng và vai trò của tín dụng |  |  |  |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  |
| ***Tổng câu*** | | |  | **2** |  | **2** |  | **1** |  | **1** |  | **6** | **10 điểm** |
| **Tỉ lệ %** | | | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **100%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | | **100%** | |

**BẢNG ĐẶC TẢ CHUẨN KIẾN THỨC KỸ NĂNG CUỐI KỲ 1**

**MÔN: GDKT & PL LỚP 10**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung**  **kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **Hoạt động kinh tế của Nhà nước** | **Bài 5.** NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC  1.Khái niệm và đặc điểm.  2. Vai trò.  3. Quyền và nghĩa vụ CD trong thực hiện pháp luật về NSNN. | **Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước, đặc điểm, vai trò của ngân sách nhà nước, các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân khi thực hiện ngân sách nhà nước  **Thông hiểu:**  - Phân tích được mục đích của việc thu chi ngân sách nhà nước.  - Nêu được một số ví dụ thể hiện quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện pháp luật về ngân sách nhà nước  **Vận dụng:**  -. Đồng tình ủng hộ những việc làm đúng, phê phán đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật về ngân sách.  - Phân tích đánh giá được những việc làm cụ thể của bản thân và người khác. | **1** |  |  |  |
| **BÀI 6.** THUẾ VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THUẾ 1.Thuế và 1 số loại thuế phổ biến.  2.Vai trò của thuế.  3.Quyền và nghĩa vụ CD trong thực hiện pháp luật về thuế. | **Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm về thuế, kể được tên 1 số loại thuế phổ biến, Vai trò.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được vì sao Nhà nước phải thu thuế.  - Hiểu được trách nhiệm. điều cần phải làm trong việc thực hiện PL về thuế.  **Vận dụng:**  - Hiểu, phê phán những hành vi vi phạm PL về thuế được các |  | **1** |  | **1** |
| 2 | **Hoạt động sản xuất kinh doanh** | **BÀI 7.**SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH  1.Vai trò của sản xuất kinh doanh.  2.Một số mô hình sản xuất kinh doanh. | **Nhận biết:**  - Nêu được vai trò của sản xuất kinh doanh, kể tên 1 số mô hình sản xuất kinh doanh.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được đặc điểm của các mô hình sản xuất kinh doanh.  - Hiểu được đặc điểm của các mô hình. | **1** | **1** |  |  |
| **BÀI 9**. TÍN DỤNG VÀ VAI TRÒ CỦA TÍN DỤNG  1.Khái niệm tín dụng  2.Đặc điểm của tín dụng.  3.Vai trò của tín dụng  4.Sự chênh lệch giữa chi phí sử dụng tiền mặt và mua tín dụng. | **Nhận biết:**  - Nêu được khái niệm, đặc điểm, vai trò của tín dụng.  **Thông hiểu:**  - Hiểu được sự chênh lệch giữa chi phí sử dụng tiền mặt và mua tín dụng.  **Vận dụng :**  - Hiểu, vận dụng kiến thức giải thích được tình huống. |  |  | **1** |  |
| Tổng | | |  | **2** | **2** | **1** | **1** |
| Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| Tổng điểm | | |  | **4,0** | **3,0** | **2,0** | **1,0** |